TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2025/QĐST-DS	*Quận 3, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 968/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2024 về "*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: khu dân cư A, ấp A, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P (Hợp đồng ủy quyền số 03/2024/UQ-LS24H ngày 29/10/2024)

- *Bị đơn*: Công ty cổ phần P1. Địa chỉ trụ sở chính: E T, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy L (Giấy ủy quyền ngày 21/01/2025)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lại Thế M, sinh năm 1985. Địa

chỉ: khu dân cư A, ấp A, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị P (Hợp đồng ủy quyền số 20 lập ngày 31/12/2024)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng đặt cọc số 257/HĐĐC/MLA do Công ty cổ phần P1 và bà Dương Thị H xác lập ngày 18/10/2022 về việc đặt cọc dự án M, ký hiệu căn hộ B.24.10, B: Boulevard.

2.2. Công ty cổ phần P1 có trách nhiệm trả lại cho bà Dương Thị H tổng số tiền là: 1.131.748.100 (một tỷ một trăm ba mươi mốt triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn một trăm) đồng.

2.3. Về phương thức và thời gian thanh toán: chia làm 12 đợt thanh toán, cụ thể như sau:

- Bắt đầu từ ngày 30/3/2025 đến ngày 30/01/2026, mỗi tháng vào ngày 30 dương lịch Công ty cổ phần P1 phải thanh toán cho bà Dương Thị Hằng S tiền 94.000.000 (chín mươi bốn triệu) đồng. (tương đương 11 kỳ thanh toán)

- Ngày 28/02/2026, Công ty cổ phần P1 phải thanh toán cho bà Dương Thị Hằng S tiền còn lại là 97.748.100 (chín mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn một trăm) đồng.

Trường hợp Công ty cổ phần P1 vi phạm một trong các kỳ thanh toán nêu trên, thì bà Dương Thị H được quyền yêu cầu Công ty cổ phần P1 thanh toán toàn bộ số tiền còn lại tính đến thời điểm có đơn yêu cầu.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng Công ty cổ phần P1 còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự hòa giải thành là: 22.976.221 (hai mươi hai triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi mốt) đồng, mỗi bên chịu ½ án phí. Công ty cổ phần P1 phải chịu án phí là 11.488.110 (mười một triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn một trăm mười) đồng. Bà Dương Thị H phải chịu án phí là 11.488.110 (mười một triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn một trăm mười) đồng. Tiền án phí của bà H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0059368 ngày 17/12/2024 và 22.976.222 (hai mươi hai triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm hai mươi hai) đồng theo Biên lai thu số 0059369 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Dương Thị H được hoàn lại tiền án phí chênh lệch là 11.788.112 (mười một triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn một trăm mười hai) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Minh